

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A1 (Hằng.L)	10A2 (Văn.H)	10D1 (Trà)	10D2 (Hồng.V)	10D3 (Dương)	10D4 (Ái)	10D5 (Ngọc)	10D6 (Lâm)	10T1 (Phú)	10T2 (Trang)
2	1	Chào cờ - GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP	Chào cờ- GDDP
	2	lý - Hằng.L	Hoá - Văn.H	Văn - Trà	Văn - Hồng.V	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Ái	Hoá - Hoà.H	Toán - Lâm	Toán - Phú	Sinh - Trang
	3	Sinh - Hằng.S	GDTC- Hải	GDQP&AN - Hoàn	GDKT & PL - Hoà.CD	GDTC- Anh.TD	Tin học - Tú	Văn - Dương	Toán - Lâm	GDQP&AN - Định	Hoá - Hoà.H
	4	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ái	GDTC- Anh.TD	HĐTNHN - Ngân	HĐTNHN - Huệ	Toán - Mai	Sử - Hằng.sử	GDTC- Hải	lý - Hằng.L	Toán - Hải.HT
	5	Văn - Hồng.V	Tin học - Tú	HĐTNHN - Hà.T	CNKT- Hy	lý - Hiền	Văn - Trà	Toán - Phú	HĐTNHN - Mai	Sinh - Hằng.S	Toán - Hải.HT
3	1	Văn - Hồng.V	lý - Hồng.L	Văn - Trà	Toán - Mai	Ngoại ngữ - Ái	GDTC- Anh.TD	Tin học - Tú	Hoá - Hoà.H	Toán - Phú	HĐTNHN - N.Hạnh
	2	Hoá - Văn.H	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Trà	Toán - Mai	Địa - Huyền.Đ	GDKT & PL - Hoà.CD	GDQP&AN - Hoàn	CNKT- Dung	Toán - Phú	Văn - Chương
	3	Tin học - Tú	Văn - Dương	GDQP&AN - Hoàn	Ngoại ngữ - N.Hạnh	GDKT & PL - Hoà.CD	Địa - Cẩm	GDTC- Anh.TD	Địa - Sứ	Sử - Hoa	GDTC- Hải
	4	GDTC- Hải	Toán - Huân	GDKT & PL - Hoà.CD	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Mai	Văn - Trà	HĐTNHN - Dung	Văn - Hồng.V	Tin học - Tú	Toán - Thi.T
	5	Sinh - Hằng.S	Toán - Huân	lý - Hồng.L	lý - Hiền	Tin học - Tú	Văn - Trà	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	Hoá - Văn.H	Hoá - Hoà.H
4	1	Toán - Thi.T	GDQP&AN - Định	Văn - Trà	Địa - Huyền.Đ	HĐTNHN - Huệ	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Ngọc	HĐTNHN - Mai	Hoá - Văn.H	Sinh - Trang
	2	Sử - Hằng.sử	GDTC- Hải	Toán - Phú	GDTC- Anh.TD	Văn - Dương	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Ngọc	Tin học - Tú	Văn - Trà	Văn - Chương
	3	Ngoại ngữ - Huệ	Sinh - Trang	Toán - Phú	Toán - Mai	GDTC- Anh.TD	Văn - Trà	Văn - Dương	Ngoại ngữ - V.Hạnh	GDTC- Hải	Tin học - Tú
	4	Hoá - Văn.H	Văn - Dương	GDTC- Anh.TD	Văn - Hồng.V	lý - Hiền	Toán - Mai	Toán - Phú	Hoá - Hoà.H	HĐTNHN - Hiền	Ngoại ngữ - V.Hạnh
	5	Tin học - Tú	Văn - Dương	Ngoại ngữ - Huệ	Văn - Hồng.V	Địa - Huyền.Đ	Toán - Mai	Toán - Phú	Toán - Lâm	Sinh - Hằng.S	Toán - Thi.T
5	1	GDQP&AN - Định	Sinh - Trang	HĐTNHN - Hà.T	CNKT- Hy	GDDP - Ái	GDQP&AN - Hoàn	Hoá - Hoà.H	Văn - Hồng.V	Văn - Trà	Tin học - Tú
	2	GDTC- Hải	Tin học - Tú	CNKT- Hy	HĐTNHN - Ngân	Văn - Dương	lý - Hồng.L	CNNN- Dung	Văn - Hồng.V	Văn - Trà	Ngoại ngữ - V.Hạnh
	3	Toán - Thi.T	Hoá - Văn.H	Ngoại ngữ - Huệ	Văn - Hồng.V	Văn - Dương	GDTC- Anh.TD	GDDP - Ngân	CNNN - Dung	Toán - Phú	GDTC- Hải
	4	Toán - Thi.T	HĐTNHN - Ngân	lý - Hồng.L	GDQP&AN - Hoàn	Toán - Mai	Ngoại ngữ - Ái	HĐTNHN - Dung	Ngoại ngữ - V.Hạnh	HĐTNHN - Hiền	Văn - Chương
	5	lý - Hằng.L	lý - Hồng.L	Toán - Phú	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Mai	Ngoại ngữ - Ái	Văn - Dương	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Tin học - Tú	lý - Hiền
6	1	GDTC- Hải	GDDP - Hà	Ngoại ngữ - Huệ	CNKT- Hy	GDQP&AN - Hoàn	HĐTNHN - Ái	Địa - Sứ	CNNN - Dung	Ngoại ngữ - Hương	HĐTNHN - N.Hạnh
	2	HĐTNHN - Dung	HĐTNHN - Ngân	Ngoại ngữ - Huệ	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Ái	lý - Hồng.L	Tin học - Tú	Sử - Hằng.sử	GDDP - Hương	GDQP&AN - Định
	3	Ngoại ngữ - Huệ	GDQP&AN - Định	Địa - Huyền.Đ	HĐTNHN - Ngân	Sử - Hoa	Địa - Cẩm	GDTC- Anh.TD	Tin học - Tú	lý - Hằng.L	GDDP - Hương
	4	Ngoại ngữ - Huệ	GDTC- Hải	Sử - Hoa	GDTC- Anh.TD	Tin học - Tú	GDDP - Ái	CNNN - Dung	GDQP&AN - Hoàn	GDQP&AN - Định	lý - Hiền
	5										
7	1	GDDP - Hà	Sử - Hằng.sử	Địa - Huyền.Đ	GDQP&AN - Hoàn	Ngoại ngữ - Ái	Tin học - Tú	Ngoại ngữ - Ngọc	GDDP - N.Hạnh	lý - Hằng.L	GDQP&AN - Định
	2	lý - Hằng.L	Ngoại ngữ - Ái	GDDP - Ngân	Địa - Huyền.Đ	Tin học - Tú	Địa - Cẩm	CNNN - Dung	Địa - Sứ	GDTC- Hải	lý - Hiền
	3	GDQP&AN - Định	GDTC- Hải	Sử - Hoa	lý - Hiền	Địa - Huyền.Đ	GDQP&AN - Hoàn	GDTC- Anh.TD	CNNN - Dung	Ngoại ngữ - Hương	Tin học - Tú
	4	HĐTNHN - Dung	Tin học - Tú	CNKT- Hy	GDDP - N.Hạnh	GDQP&AN - Hoàn	HĐTNHN - Ái	Địa - Sứ	GDTC- Hải	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hằng.sử

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Số 6

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023

	5	TNHN-SHL- Hằng.L	TNHN-SHL- Văn.H	TNHN-SHL- Trà	TNHN-SHL- Hồng.V	TNHN-SHL- Dương	TNHN-SHL- Ái	TNHN-SHL- Ngọc	TNHN-SHL- Lâm	TNHN-SHL- Phú	TNHN - SHL - Trang
--	---	------------------	-----------------	---------------	------------------	-----------------	--------------	----------------	---------------	---------------	--------------------

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A1 (Chung)	11A2 (Hòa.T)	11D1 (Sương)	11D2 (Nga)	11D3 (Luu)	11D4 (Tâm)	11D5 (Nga.H)	11D6 (Lan.V)	11T1 (Văn.T)	11T2 (Ngân)
2	1	Chào cờ - GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP	Chào cờ- GDĐP
	2	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Sương	lý - Nga	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Hoá - Nga.H	Văn - Lan.V	lý - Phiên	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Sử - M.Hà	lý - Huyền.L	GDKT & PL - Trung	Toán - Hiền	Văn - Lưu	Toán - Hà.T	Toán - Đại	Văn - Lan.V	Hoá - Chung	Ngoại ngữ - Ngân
	4	Văn - Tâm	Hoá - Chung	Văn - Lưu	GDTC- Hoàn	HĐTNHN - Huyền.L	Toán - Hà.T	Tin học - Tú	CNKT- Hiền	Ngoại ngữ - Sương	lý - Nga
	5	lý - Phiên	HĐTNHN - An	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Đại	lý - Huyền.L	HĐTNHN - Hoà.H	Hoá - Nga.H	Ngoại ngữ - Sương	GDKT & PL - Hải.CD
3	1	GDĐP - Huyền.Đ	Hoá - Chung	Địa - Oanh	Văn - Tâm	Toán - Đại	GDTC- Hoàn	Hoá - Nga.H	Toán - Hà.T	Sinh - Trang	GDKT & PL - Hải.CD
	2	Hoá - Chung	HĐTNHN - An	Toán - Hòa.T	Văn - Tâm	Văn - Lưu	HĐTNHN - Tuyết.H	Địa - Sứ	Hoá - Nga.H	Toán - Hà.T	Văn - Lan.V
	3	Sinh - Trang	Ngoại ngữ - Ngân	Toán - Hòa.T	GDKT & PL - Trung	GDKT & PL - Hải.CD	CNNN - Dung	CNKT- Hiền	Văn - Lan.V	Toán - Hà.T	Toán - Đại
	4	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Ngân	Văn - Lưu	CNKT- Hiền	GDTC- Hoàn	GDKT & PL - Trung	Văn - Lan.V	Địa - Sứ	GDTC- Anh.TD	Toán - Đại
	5	Văn - Tâm	Văn - Chương	Văn - Lưu	Toán - Hiền	CNNN - Dung	Địa - Sứ	Văn - Lan.V	Toán - Đại	GDĐP - Huyền.Đ	GDĐP - Cẩm
4	1	GDTC- Anh.TD	Hoá - Chung	GDQP&AN - Bình	Văn - Tâm	CNNN - Oanh	Địa - Sứ	GDTC- Hoàn	Toán - Đại	Toán - Hà.T	HĐTNHN - An
	2	Sinh - Trang	Sinh - An	Văn - Lưu	GDTC- Hoàn	Địa - Oanh	GDQP&AN - Bình	Địa - Sứ	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Hà.T	Toán - Đại
	3	Hoá - Chung	Tin học - Văn.T	Toán - Hòa.T	Địa - Oanh	GDTC- Hoàn	Toán - Hà.T	Toán - Đại	HĐTNHN - Hoà.H	HĐTNHN - Văn.H	Văn - Lan.V
	4	GDQP&AN - Bình	Văn - Chương	GDTC- Hoàn	lý - Nga	Văn - Lưu	Văn - Tâm	GDĐP - Sứ	Toán - Hà.T	Hoá - Chung	Văn - Lan.V
	5	Tin học - Thanh	Văn - Chương	Địa - Oanh	CNKT- Hiền	Toán - Đại	Văn - Tâm	HĐTNHN - Hoà.H	Văn - Lan.V	Văn - Lưu	Địa - Sứ
5	1	GDTC- Anh.TD	Toán - Hòa.T	Sử - M.Hà	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Văn - Tâm	Toán - Đại	Tin học - Thảo	HĐTNHN - Văn.H	HĐTNHN - An
	2	Văn - Tâm	Toán - Hòa.T	HĐTNHN - Huyền.L	Toán - Hiền	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Hà.T	Toán - Đại	GDTC- Hoàn	Sinh - Trang	GDTC- Anh.TD
	3	Toán - Hà.T	Văn - Chương	Văn - Lưu	HĐTNHN - Huyền.L	Sử - M.Hà	GDTC- Hoàn	Hoá - Nga.H	HĐTNHN - Hoà.H	Hoá - Chung	Văn - Lan.V
	4	Toán - Hà.T	GDTC- Anh.TD	CNKT- Hiền	Sử - M.Hà	HĐTNHN - Huyền.L	HĐTNHN - Tuyết.H	Văn - Lan.V	Sử - Hoa	Văn - Lưu	Toán - Đại
	5	HĐTNHN - Huyền.L	Sinh - An	Toán - Hòa.T	Văn - Tâm	Toán - Đại	CNNN - Dung	Văn - Lan.V	Hoá - Nga.H	Văn - Lưu	Sử - Hoa
6	1	Tin học - Thanh	GDTC- Anh.TD	Ngoại ngữ - Sương	HĐTNHN - Huyền.L	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Ngọc	Tin học - Tú	Tin học - Thảo	Tin học - Văn.T	Ngoại ngữ - Ngân
	2	lý - Phiên	Tin học - Văn.T	HĐTNHN - Huyền.L	GDĐP - Oanh	GDQP&AN - Bình	Ngoại ngữ - Ngọc	GDTC- Hoàn	Ngoại ngữ - Hà	GDTC- Anh.TD	Địa - Sứ
	3	Ngoại ngữ - Ngọc	GDQP&AN - Bình	GDTC- Hoàn	Ngoại ngữ - Ái	CNNN - Dung	GDĐP - Sứ	CNKT- Hiền	Ngoại ngữ - Hà	lý - Phiên	Tin học - Thảo
	4	Ngoại ngữ - Ngọc	GDĐP - Huyền.Đ	lý - Huyền.L	Địa - Oanh	lý - Nga	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Sứ	Ngoại ngữ - Sương	GDQP&AN - Bình
	5		lý - Huyền.L								
7	1	GDTC- Anh.TD	Ngoại ngữ - Ngân	lý - Huyền.L	Địa - Oanh	CNNN - Dung	Địa - Sứ	Sử - M.Hà	GDQP&AN - Bình	Tin học - Văn.T	lý - Nga
	2	Ngoại ngữ - Ngọc	GDTC- Anh.TD	Địa - Oanh	lý - Nga	Ngoại ngữ - Hà	lý - Huyền.L	GDQP&AN - Bình	GDTC- Hoàn	lý - Phiên	Sử - Hoa
	3	HĐTNHN - Huyền.L	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - Ái	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Ngọc	Ngoại ngữ - Ngân	GDĐP - Sứ	GDQP&AN - Bình	Tin học - Thảo
	4	lý - Phiên	lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Sương	GDQP&AN - Bình	lý - Nga	Ngoại ngữ - Ngọc	Ngoại ngữ - Ngân	CNKT- Hiền	Sử - Hoa	GDTC- Anh.TD

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Số 6

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023

	5	TNHN-SHL - Chung	TNHN-SHL - Hòa.T	TNHN-SHL - Sương	TNHN-SHL - Nga	TNHN-SHL - Lưu	TNHN-SHL - Tâm	TNHN-SHL - Nga.H	TNHN-SHL - Lan.V	TNHN-SHL - Vân.T	TNHN-SHL - Ngân
--	---	------------------	------------------	------------------	----------------	----------------	----------------	------------------	------------------	------------------	-----------------

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	12A1 (Nguyễn)	12A2 (Hằng.S)	12A3 (Hằng.V)	12C (Cẩm)	12D1 (Giang)	12D2 (Mơ)	12D3 (Tuyết.H)	12D4 (V.Hạnh)	12T1 (Hương)	12T2 (Huệ)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Văn - Hằng.V	Văn - Giang	Toán - Thi.T	Văn - Mơ	Hoá - Tuyết.H	Tin học - Thảo	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	3	lý - Cường	Tin học - Thảo	Hoá - Tuyết.H	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Mơ	Toán - Thi.T	Sinh - An	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	4	Sử - M.Hà	lý - Hy	Toán - Hiền	GDCD - Hoà.CD	Văn - Giang	Tin học - Thảo	GDCD - Trung	Hoá - Hoà.H	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn
	5	Ngoại ngữ - Hương	Sử - Hằng.sử	Sử - M.Hà	Toán - Lâm	GDCD - Hoà.CD	Hoá - Tuyết.H	Văn - Hằng.V	Toán - Hiền	lý - Cường	GDCD - Trung
3	1	Văn - Hằng.V	Tin học - Thảo	Thể dục - Hải	Văn - Giang	Toán - Thi.T	Văn - Mơ	Thể dục - Định	Toán - Hiền	Toán - Nguyệt	Toán - Hòa.T
	2	Hoá - Sơn	Thể dục - Định	Sinh - Hằng.S	Thể dục - Hải	lý - Hồng.L	Tin học - Thảo	Toán - Thi.T	Toán - Hiền	GDCD - Trung	Văn - Giang
	3	Toán - Nguyệt	Văn - Mơ	Địa - Oanh	Tin học - Thảo	Thể dục - Định	Hoá - Tuyết.H	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Văn - Hằng.V	Văn - Giang
	4	Toán - Nguyệt	Toán - Hoàng	Hoá - Tuyết.H	Hoá - Hoà.H	Văn - Giang	Địa - Oanh	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Văn - Hằng.V	Sử - Hoa
	5	Sinh - An	Toán - Hoàng	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Sử - Hoa	Hoá - Tuyết.H	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hằng.V	GDCD - Trung	Hoá - Sơn	Toán - Nguyệt
4	1	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Toán - Hiền	Hoá - Hoà.H	Văn - Giang	Tin học - Thảo	Văn - Hằng.V	Văn - Mơ	Tin học - Văn.T	Thể dục - Hải
	2	Toán - Nguyệt	Địa - Huyền.Đ	Toán - Hiền	Toán - Lâm	Tin học - Thảo	Thể dục - Định	Toán - Thi.T	Văn - Mơ	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - Huệ
	3	Hoá - Sơn	Văn - Mơ	Tin học - Thảo	Sử - Hoa	Toán - Thi.T	Toán - Lâm	Thể dục - Định	Toán - Hiền	Địa - Huyền.Đ	Văn - Giang
	4	Thể dục - Định	Toán - Hoàng	Văn - Hằng.V	Thể dục - Hải	Sinh - Hằng.S	Toán - Lâm	Sử - Hoa	Tin học - Thảo	Sử - Hằng.sử	Toán - Hòa.T
	5	Tin học - Văn.T	Toán - Hoàng	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - Hà	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Nga	Sinh - An	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Hoá - Sơn	Toán - Hòa.T
5	1	Hoá - Sơn	Sinh - Hằng.S	Văn - Hằng.V	Địa - Cẩm	Văn - Giang	Văn - Mơ	Hoá - Tuyết.H	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	2	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Tin học - Thảo	Toán - Thi.T	Toán - Lâm	Sử - Hoa	Thể dục - Định	Sinh - An	Sinh - Hằng.S
	3	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Hoàng	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Văn - Giang	Thể dục - Định	Toán - Lâm	Văn - Hằng.V	Tin học - Thảo	Hoá - Sơn	Sử - Hoa
	4	Văn - Hằng.V	Hoá - Sơn	Thể dục - Hải	Toán - Lâm	Địa - Cẩm	Thể dục - Định	Tin học - Thảo	Văn - Mơ	Toán - Nguyệt	Văn - Giang
	5	Văn - Hằng.V	lý - Hy	Toán - Hiền	Toán - Lâm	Hoá - Tuyết.H	Sử - M.Hà	Toán - Thi.T	Hoá - Hoà.H	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn
6	1	Địa - Huyền.Đ	Thể dục - Định	Sử - M.Hà	Công nghệ - Nga	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Linh.A	lý - Cường	lý - Hồng.L	Công nghệ - Hằng.L	Địa - Cẩm
	2	Sử - M.Hà	lý - Hy	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - Linh.A	Công nghệ - Hằng.L	Tin học - Thảo	lý - Cường	Thể dục - Hải
	3	lý - Cường	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Địa - Oanh	lý - Hy	Ngoại ngữ - Sương	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Hải	Công nghệ - Nga
	4	Công nghệ - Hằng.L	Ngoại ngữ - N.Hạnh	lý - Hồng.L	Ngoại ngữ - Hà	Địa - Cẩm	Tin học - Thảo	Ngoại ngữ - Linh.A	Công nghệ - Phiến	Ngoại ngữ - Hương	Tin học - Văn.T
	5	Tin học - Văn.T	Sử - Hằng.sử		Sử - Hoa	Công nghệ - Nga	lý - Hy	Địa - Huyền.Đ			lý - Hồng.L
7	1	Ngoại ngữ - Hương	lý - Hy	Tin học - Thảo	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - Linh.A	lý - Cường	lý - Hồng.L	Thể dục - Hải	Sử - Hoa
	2	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - N.Hạnh	lý - Hồng.L	lý - Hy	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - Linh.A	Tin học - Thảo	Thể dục - Định	Sử - Hằng.sử	Tin học - Văn.T
	3	lý - Cường	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Công nghệ - Hằng.L	Ngoại ngữ - Hà	lý - Hồng.L	lý - Hy	Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - Hằng.sử	Tin học - Văn.T	Địa - Cẩm
	4	Thể dục - Định	Công nghệ - Hằng.L	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hà	Tin học - Thảo	Địa - Oanh	Ngoại ngữ - Linh.A	Địa - Huyền.Đ	lý - Cường	lý - Hồng.L
	5	SHL - Nguyệt	SHL - Hằng.S	SHL - Hằng.V	SHL - Cẩm	SHL - Giang	SHL - Mơ	SHL - Tuyết.H	SHL - V.Hạnh	SHL - Hương	SHL - Huệ

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Số 6

Thực hiện từ ngày 09 tháng 10 năm 2023